1. Trong sơ đồ use case mối quan hệ giữa các tác nhân là gì?

=> Tổng quát hóa

2. Hãy cho biết tác nhân và use case có những loại mối quan hệ nào sau đây?

=> Association (Kết hợp)

3. Hãy cho biết giữa use case và use case có những mối quan hệ gì?

=> extend, include, generalization

4. Hướng mũi tên trong quan hệ giữa actor và use case cho biết điều gì?

=> Hướng khởi tạo tương tác từ đâu (người kích hoạt use case đó)

5. Cho mối quan hệ giữa các use case như sau: use case thanh toán bao gồm use case thanh toán bằng tiền mặt, use case thanh toán bằng cách chuyển khoản và use case thanh toán bằng thẻ tín dụng. Hãy cho biết mối quan hệ giữa use case trên là gì?

=> generalization (quan hệ tổng quát hóa)

6. Quan hệ nào sau đây được biểu diễn bằng đường nối nét liền và trên đầu có 1 biểu tượng hình tam giác?

=> tổng quát hóa

7. Lược đồ use case có thể chứa những thành phần nào sau đây?

=> use case, actor, note, mối quan hệ giữa các thành phần

8. Trong UML sơ đồ nào dùng để mô tả chức năng của hệ thống?

=> sơ đồ use case

9. Một hệ thống viết và xuất bản sách đơn giản và cơ bản như sau:mỗi chương sách sau khi được viết xong sẽ được duyệt ở bộ phận xét duyệt và sẽ được tác giả chỉnh sửa lại theo những góp ý, khi tất cả các chương sách trong quyển sách được hoàn thành thì quyển sách được chuyển sang bộ phận dàn trang và bộ phận in. Xác định tất cả actor?

=> tác giả, bộ phận xét duyệt, bộ phận dàn trang, bộ phận in

10. Trong đặc tả trên, tác nhân tác giả tương tác với những use case nào sau đây?

=> viết chương sách, chỉnh sửa chương sách

11. Phát biểu nào sau đây mô tả về tác nhân đúng nhất trong mô hình use case?

=> tác nhân là đối tượng bên ngoài hệ thống có tương tác với hệ thống

12. Sử dụng quan hệ nào sau đây khi chúng ta muốn tạo 1 use case mới bằng cách thêm 1 số bước vào use case có sẵn?

=> extend

13. Sơ đồ diagram nào trong UML được sử dụng để phục vụ cho giai đoạn thu thập yêu cầu người dùng?

=> sơ đồ use case

14. chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

a. Mỗi hệ thống chỉ có 1 use case => sai

b. Sơ đồ use case mô tả chức năng của hệ thống => đúng

c. Tác nhân của 1 use case luôn là 1 con người => sai (vì còn có thể là hệ thống khác và hệ thống con)

d. 1 hệ thống khác không thể nào làm tác nhân => sai

15. Sử dụng quan hệ nào sau đây khi chúng ta muốn giảm các bước trùng lặp giữa use case, lấy những bước chung đó để tạo nên những use case phụ?

=> include

16. Các use case nghiệp vụ và các tác nhân nghiệp vụ thể hiện những gì?

=> các tiến trình nghiệp vụ mà tổ chức hổ trợ.

17. Mỗi lần nhà cung cấp cung cấp hàng thì nhân viên kho cần lưu vào một phiếu nhập hàng như mã nhà cung cấp của nhà cung cấp nào, mã mặt hàng mới nhập, ngày nhập hàng là ngày nào với số lượng là bao nhiêu và đơn giá của mỗi mặt hàng đó. Use case nào sau đây có trong đặc tả trên?

=> Lập phiếu nhập hàng

18. Mỗi khi có nhu cầu nhập thêm các mặt hàng để chế biến món ăn thì nhân viên kho liên hệ với nhà cung cấp mặt hàng. Nhân viên kho lưu lại thông tin nhà cung cấp gồm: mã, tên, địa chỉ, số điện thoại và email. Use case nào sau đây có trong đặc tả trên?

=> Lưu thông tin NCC

19. Trong UML, khung nhìn nào thể hiện góc nhìn từ ngoài vào hệ thống, không xét tổ chức bên trong của phần mềm, mà chỉ làm rõ các chức năng chính của hệ thống?

=> use case view

20. Một hệ thống bán hàng qua mạng đơn giản được mô tả như sau: Khách hàng có thể tìm kiếm về hàng hóa và đặt đơn hàng qua mạng thông qua đặt giỏ hàng hoặc đơn hàng qua email. Khi nhận được đơn hàng, người quản lý bán hàng sẽ phải kiểm tra thông tin về khách hàng gồm họ tên, địa chỉ, số điện thoại, thẻ tín dụng. Nếu là khách hàng mới thì người quản lý phải lưu lại thông tin về khách hàng này. Ngoài ra, người quản lý phải đơn hàng và cập nhật thông tin về hàng hóa.

Trong đặc tả trên, use case Đặt đơn hàng có mối quan hệ gì đối với use case đặt hàng qua giỏ hàng và use case đặt hàng qua email?

=> Quan hệ tổng quát hóa - generalization

21. Trong đặc tả câu 20, use case nào sau đây là use case trừu tượng?

=> Đặt đơn hàng

22. Trong đặc tả câu 20, use case Kiểm tra thông tin khách hàng và use case Tạo khách hàng mới có mối quan hệ nào sau đây?

=> Quan hệ mở rộng

23. Trong đặc tả câu 20, tác nhân quản lý bán hàng và use case kiểm tra thông tin khách hàng có mối quan hệ nào sau đây?

=> Quan hệ kết hợp

24. Trong đặt tả câu 20, use case đặc đơn hàng và use case kiểm tra thông tin khách hàng có mối quan hệ nào sau đây?

=> quan hệ bao gồm